

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

Số: 11/2021/HĐA

V/v: Giải trình chênh lệch LNST

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2021

**Kính gửi:** Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)  
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (Hợp nhất và Báo cáo riêng) Quý IV năm 2020, Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

**1. Chênh lệch LNST trên BCTC Báo cáo riêng:**

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Quý IV		Chênh lệch	
		Năm 2020	Năm 2019	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	52,841,135,340	61,391,089,271	(8,549,953,931)	-14%
2	Giá vốn hàng bán	43,513,830,416	45,358,615,302	(1,844,784,886)	-4%
3	Chi phí bán hàng	4,639,566,283	4,437,334,846	202,231,437	5%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5,448,454,939	3,963,036,006	1,485,418,933	37%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10,980,562,610	6,386,552,917	4,594,009,693	72%
6	Thuế TNDN hiện hành	2,367,402,899	1,277,310,583	1,090,092,316	85%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8,613,159,711	5,109,242,334	3,503,917,377	69%

**2. Chênh lệch LNST trên BCTC hợp nhất:**

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Quý IV		Chênh lệch	
		Năm 2020	Năm 2019	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	92,930,345,549	110,267,912,850	(17,337,567,301)	-16%
2	Giá vốn hàng bán	52,230,020,775	54,333,269,013	(2,103,248,238)	-4%
3	Chi phí tài chính	2,137,876,315	5,027,378,378	(2,889,502,063)	-57%
4	Chi phí bán hàng	18,232,363,250	34,164,971,861	(15,932,608,611)	-47%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,437,955,001	6,039,398,393	2,398,556,608	40%
6	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11,597,381,149	10,428,818,798	1,168,562,351	11%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10,397,608,871	8,603,602,348	1,794,006,523	21%

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý IV năm nay đạt 10,4 tỷ đồng, tăng so với cùng kỳ năm trước 1,8 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 21%.

Lợi nhuận sau thuế tăng so với cùng kỳ năm trước nguyên nhân chính là biến động giảm của chi phí trong kỳ, cụ thể: Chi phí bán hàng giảm so với cùng kỳ 15,9 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 47%; chi phí tài chính giảm 2,9 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ giảm 57%.

Chi phí bán hàng, chi phí tài chính giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước là do việc Công ty đã chủ động cân đối và điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh trong bối cảnh thị trường tiếp tục chịu nhiều tác động bởi đại dịch bệnh Covid-19. Việc cân đối và điều chỉnh này đã góp phần rất quan trọng trong kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm vừa qua.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục đầu tư và triển khai các công cụ quản lý nhằm đáp ứng kịp thời cho công tác quản lý doanh nghiệp cũng như theo kịp với xu thế phát triển công nghệ 4.0, đây cũng là nguyên nhân làm cho phí QLDN trong kỳ tăng, cụ thể chi phí QLDN trong kỳ tăng 2,4 tỷ, tỷ lệ tăng 40% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu thuần Quý IV năm nay đạt 92,9 tỷ, giảm 17,3 tỷ (tỷ lệ giảm 16%) so với cùng kỳ năm trước cũng chịu ảnh hưởng lớn bởi các nguyên nhân đã nêu ở trên.

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch LNST cũng như của một số chỉ tiêu trên BCTC (*hợp nhất và báo cáo riêng*) so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

**Trân trọng!**

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VP, TCKT.

**ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT**



**NGUYỄN VĂN SƠN**

